

Số: 17/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 04 tháng 03 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2026/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Như N; Sinh ngày: 14/03/1997; Căn cước số: 042197010079; Cấp ngày: 29/11/2024; Nơi cấp: Bộ Công an; Nơi cư trú: 295/4 Nơ Trang Long, Khu phố 32, phường Bình Lợi Trung, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Anh Trần Công T; Sinh ngày: 29/03/1996; Căn cước số: 042096009708; Cấp ngày: 26/05/2022; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi cư trú: Thôn Bình Lợi, xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ các Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 6, điểm a, khoản 1 Điều 24, khoản 7, Điều 26; điểm a khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Như N và anh Trần Công T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Như N và anh Trần Công T thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Võ Thị Như N và anh Trần Công T có 01 con chung, là

cháu: Trần Võ Minh K , sinh ngày 29 tháng 05 năm 2024.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Võ Thị Như N và anh Trần Công T về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn như sau:

Giao cháu Trần Võ Minh Kh cho chị Võ Thị Như N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Võ Thị Như N và anh Trần Công T không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con là anh Trần Công T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

** Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Võ Thị Như N và anh Trần Công T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về án phí:* Chị Võ Thị Như N tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Ngọc đã nộp bằng hình thức thanh toán trực tuyến theo giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000012654535 ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Công dịch vụ công quốc gia (Với mã thông báo thanh toán tạm ứng án phí là **EV4NN8D9VJ**). Trả lại cho chị Võ Thị Như N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS nhân dân khu vực 2 - Hà Tĩnh;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng giám đốc KT, Ttr và THA TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Văn thư.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Hương